

PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI, XUYÊN TẠC VỀ BẢN CHẤT NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TS. VÕ CÔNG KHÔI

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

Ngày tiếp nhận: 04/6/2025 Ngày bình duyệt: 25/9/2025 Ngày duyệt đăng: 25/10/2025

● **Tóm tắt:** Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành quả của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, thể hiện trí tuệ của nhân dân, kết tinh giá trị của các học thuyết chính trị - pháp lý trên thế giới và thực tiễn Việt Nam. Việc phủ nhận bản chất của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đồng nghĩa với phủ nhận thành quả cách mạng xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Bài viết phân tích bản chất ưu việt của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đồng thời nhận diện và đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc bản chất của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

● **Từ khóa:** Nhà nước pháp quyền, xã hội chủ nghĩa, Đảng Cộng sản, thế lực thù địch

Gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, đất nước Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, được cộng đồng quốc tế ghi nhận và đánh giá cao. Vị thế và uy tín quốc gia không ngừng được nâng cao. Tuy nhiên, cùng với quá trình phát triển đó, các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội chính trị luôn tìm cách chống phá công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Một trong những mũi nhọn tấn công của chúng là xuyên tạc, bôi nhọ, phủ nhận bản chất và tính ưu việt của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Việt Nam, đặc biệt là tấn công vào vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội.

Với mưu đồ chính trị thâm độc, các đối tượng này cố tình tung ra những luận điệu sai trái nhằm gây hoang mang, dao động nội bộ, làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ, hướng lái dư luận theo ý đồ xấu nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, tiến tới xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Vì thế, cần nhận diện rõ những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch để có những luận cứ đấu tranh phản bác mạnh mẽ và thuyết phục.

1. Bản chất ưu việt của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Để phản bác các luận điệu xuyên tạc, trước hết cần khẳng định một cách vững chắc bản chất và những giá trị cốt lõi của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay. Xây dựng và hoàn thiện mô hình nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, mang tính chiến lược trong tiến trình đổi mới hệ thống chính trị và phát triển đất nước trong giai đoạn mới, được xác định rõ trong các Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

Bản chất ưu việt của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thể hiện rõ nhất thông qua nguyên tắc “Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân”. Đây không chỉ là một khẩu hiệu, mà là một nguyên tắc hiến định, xuyên suốt, định hình toàn bộ tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước. Toàn bộ quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều xuất phát từ lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân, lấy quyền và lợi ích của nhân dân làm trung tâm, hướng tới mục tiêu đem lại hạnh phúc, ấm no cho nhân dân. Điều này khác biệt căn bản về bản chất so với nhà nước tư sản, vốn dù có hình thức pháp quyền dân chủ nhưng thực chất vẫn là công cụ của giai

cấp tư sản để duy trì sự thống trị và phục vụ lợi ích của thiểu số những người giàu có, quyền lực.

Trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhân dân không chỉ là chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước mà còn là người tham gia xây dựng, giám sát và thụ hưởng thành quả hoạt động của nhà nước. Nguyên tắc “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” được cụ thể hóa trong mọi mặt của đời sống xã hội. Nhà nước luôn lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc, không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, thúc đẩy tiến bộ, công bằng xã hội.

Cơ sở kinh tế của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam cũng thể hiện tính ưu việt của nó. Dựa trên chế độ công hữu về những tư liệu sản xuất cơ bản và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Nhà nước có điều kiện khách quan để bảo đảm quyền lực nhà nước thực sự thuộc về nhân dân. Mô hình kinh tế này hướng tới sự phát triển bền vững, hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải chạy theo lợi nhuận đơn thuần dẫn đến phân hóa giàu nghèo, bất công, bóc lột như trong chủ nghĩa tư bản. Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh bản chất nhân văn của xã hội xã hội chủ nghĩa mà chúng ta hướng tới là một xã hội mà sự phát triển thực sự vì con người, nhân ái, đoàn kết, tương trợ, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, khác với cạnh tranh bất công, “cá lớn nuốt cá bé” và lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân hay phe nhóm¹.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam không chỉ được khẳng định về mặt lý luận và hiến định mà còn được chứng minh trong thực tiễn qua những thành tựu to lớn của công cuộc đổi mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước, đất nước đã thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, vươn lên trở thành nước có thu nhập trung bình, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt, vị thế quốc gia trên trường quốc tế ngày càng nâng cao. Điều này là minh chứng sống động cho tính đúng đắn và ưu việt của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và mô hình Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Nhận diện và đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc bản chất của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Các thế lực thù địch và các phần tử cơ hội chính trị luôn tìm cách xuyên tạc, phủ nhận bản chất và tính pháp quyền của Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Chúng tập trung vào một số luận điệu chính yếu, lặp đi lặp lại dưới nhiều hình thức khác nhau.

Thứ nhất, luận điệu “Nhà nước pháp quyền là sản phẩm riêng của chủ nghĩa tư bản, không có nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa”

Đây là một trong những luận điệu phổ biến và nguy hiểm nhất. Chúng cố tình lập luận rằng khái niệm “Nhà nước pháp quyền” chỉ tồn tại trong các quốc gia tư bản, rằng việc Việt Nam xây dựng Nhà nước pháp quyền có nghĩa là đang đi theo con đường tư bản chủ nghĩa và phủ nhận sự tồn tại của Nhà nước pháp quyền xã

hội chủ nghĩa. Chúng cho rằng, Việt Nam không có đủ “tiền đề và điều kiện” để xây dựng một nhà nước như vậy.

Luận điệu này thể hiện sự thiếu cặn, thiếu tính khoa học và cố tình đánh tráo khái niệm. Thực tế lịch sử tư tưởng cho thấy, ý tưởng về một nhà nước được quản lý bằng pháp luật, nơi quyền lực bị giới hạn và công dân được bảo vệ, đã xuất hiện từ rất sớm trong lịch sử nhân loại. Từ các nhà triết học cổ đại Hy Lạp như Aristotle, Plato, đến các nhà tư tưởng phương Đông như Hàn Phi Tử với chủ trương “dĩ pháp trị quốc” và sau này được phát triển bởi các nhà chính trị - pháp lý cận đại phương Tây như Locke, Montesquieu, Rousseau. Ý tưởng về thượng tôn pháp luật, bình đẳng trước pháp luật, giới hạn quyền lực nhà nước để bảo vệ quyền công dân là những giá trị tiến bộ chung của nhân loại, không phải là sản phẩm độc quyền của chủ nghĩa tư bản.

Nhà nước pháp quyền, xét đến cùng, là một mô hình hay phương thức thực thi quyền lực nhà nước dựa trên nền tảng pháp luật. Việc một nhà nước có thực sự dân chủ, thực sự phục vụ nhân dân hay không là hoàn toàn phụ thuộc vào bản chất của chế độ chính trị và bản chất giai cấp của nhà nước đó, chứ không phải chỉ đơn thuần là việc áp dụng hình thức của nhà nước. Chủ nghĩa tư bản là chế độ xã hội đầu tiên hiện thực hóa một số nguyên tắc của nhà nước pháp quyền sau khi lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế. Tuy nhiên, bản chất giai cấp tư sản đã giới hạn những giá trị đó. Nhà nước pháp quyền tư sản, dù tuyên bố là dân chủ, nhưng thực chất vẫn là công cụ của giai cấp tư sản để bảo vệ lợi ích của thiểu số,

bóc lột người lao động, dẫn đến tình trạng bất công, phân hóa giàu nghèo sâu sắc.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kế thừa và phát triển những giá trị tiến bộ của nhà nước pháp quyền trong lịch sử nhân loại, nhưng được xây dựng trên cơ sở kinh tế và chính trị hoàn toàn khác biệt. Đó là nhà nước dựa trên nền tảng liên minh công - nông - trí thức, do Đảng Cộng sản lãnh đạo, phục vụ lợi ích của đại đa số nhân dân lao động. Bản chất “của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân” bảo đảm rằng tổ chức và hoạt động của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực sự hướng tới giải phóng, bảo vệ và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; khác hẳn với bản chất áp bức, bóc lột của nhà nước tư sản. Do đó, không chỉ có khái niệm mà còn có thực tiễn sinh động về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và Việt Nam đang xây dựng thành công mô hình này, hoàn toàn phù hợp với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà nhân dân Việt Nam đã lựa chọn. Việc cho rằng, Việt Nam thiếu điều kiện là hoàn toàn sai lầm, bởi điều kiện quan trọng nhất là sự lãnh đạo của Đảng và sự ủng hộ, tham gia xây dựng nhà nước của toàn thể nhân dân Việt Nam.

Thứ hai, luận điệu “Ở Việt Nam chỉ có đảng trị, không có pháp quyền; Đảng đứng trên Hiến pháp và pháp luật”

Luận điệu này nhằm phủ nhận tính pháp quyền của Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; đồng thời, bóp méo mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Luận điểm này cho rằng sự lãnh đạo của Đảng là

độc đoán, chuyên quyền, vi phạm dân chủ và pháp luật.

Có thể thấy, đây là sự xuyên tạc nghiêm trọng cơ chế vận hành của hệ thống chính trị ở Việt Nam. Mối quan hệ giữa “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” là một cơ chế hết sức đặc thù và sáng tạo, được hình thành từ thực tiễn cách mạng Việt Nam, dựa trên nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc, có vai trò lãnh đạo sự nghiệp cách mạng và xây dựng đất nước. Vai trò lãnh đạo này không phải là độc đoán hay đứng trên pháp luật, mà được thực hiện thông qua việc đề ra cương lĩnh, đường lối, chủ trương, chính sách lớn, định hướng cho sự phát triển của đất nước và toàn xã hội.

Sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội được hiến định và bảo đảm bằng Hiến pháp và pháp luật. Điều lệ Đảng quy định rõ các tổ chức đảng và đảng viên phải hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Đảng không làm thay chức năng quản lý của Nhà nước, mà lãnh đạo Nhà nước thực hiện chức năng đó một cách hiệu quả, vì lợi ích của nhân dân. Nhà nước là cơ quan thể chế hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng bằng pháp luật.

Luận điệu “Đảng đứng trên Hiến pháp và pháp luật” hoàn toàn vô căn cứ. Trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hiến pháp và pháp luật có vị trí tối thượng. Mọi tổ chức và cá nhân, bao gồm cả các tổ chức của Đảng và đảng viên, đều phải nghiêm chỉnh tuân thủ Hiến pháp và

pháp luật. Bất kỳ hành vi vi phạm pháp luật nào, dù của ai, ở cương vị nào, đều bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Việc Đảng đề ra phương hướng, nguyên tắc cho công tác xây dựng Hiến pháp và pháp luật chính là để bảo đảm Hiến pháp và pháp luật thực sự phản ánh ý chí và lợi ích của nhân dân, củng cố bản chất dân chủ, pháp quyền của Nhà nước. Mối quan hệ này là sự thống nhất, không phải đối lập hay đứng trên.

Trong 80 năm qua kể từ khi Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng sản ra đời, Đảng luôn gắn bó máu thịt với nhân dân, phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân. Việc Đảng lãnh đạo cách mạng thành công, đưa dân tộc từ thân phận nô lệ lên địa vị làm chủ đất nước, làm chủ xã hội là minh chứng rõ ràng nhất cho sự tin cậy của nhân dân đối với Đảng. Vai trò lãnh đạo của Đảng không phải do Đảng tự phong mà là sự lựa chọn lịch sử, là kết quả của quá trình đấu tranh cách mạng và xây dựng đất nước mà nhân dân đã tin tưởng giao phó.

Thứ ba, luận điệu “Việt Nam không áp dụng nguyên tắc phân chia quyền lực dẫn đến tha hóa, lạm quyền; cần phân chia quyền lực kiểu phương Tây để có dân chủ thực sự”

Các thế lực thù địch ra sức ca ngợi, cổ súy mô hình “phân chia quyền lực” kiểu phương Tây, cho rằng mô hình này là chìa khóa vạn năng để giải quyết các vấn đề của bộ máy nhà nước, bảo đảm dân chủ, nhân quyền và phê phán Việt Nam không áp dụng nguyên tắc này dẫn đến tập trung quyền lực, lạm quyền, lộng quyền.

Trước hết, cần khẳng định rằng lý thuyết “phân chia quyền lực” bắt nguồn từ Montesquieu là một đóng góp lý luận quan trọng trong lịch sử tư tưởng chính trị - pháp lý, đặc biệt trong bối cảnh đấu tranh chống chế độ phong kiến chuyên chế. Ý tưởng về việc phân chia quyền lực để kiểm soát quyền lực là một giá trị đáng tham khảo. Tuy nhiên, “phân chia quyền lực” không phải là mô hình tổ chức quyền lực nhà nước duy nhất hay tối ưu cho mọi quốc gia, mọi chế độ chính trị. Ngay cả trong thực tế các nước tư bản áp dụng “phân chia quyền lực”, sự phân chia và kiểm soát quyền lực vẫn bị chi phối bởi bản chất giai cấp tư sản, bởi lợi ích của các tập đoàn kinh tế, các nhóm lợi ích, dẫn đến tình trạng quyền lực nhà nước về thực chất vẫn nằm trong tay thiểu số có quyền lực kinh tế và chính trị. Sự đối trọng giữa các nhánh quyền lực trong các nước tư bản nhiều khi chỉ mang tính hình thức hoặc là sự dàn xếp để giải quyết mâu thuẫn nội bộ giai cấp cầm quyền, không thực sự bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân lao động.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam tổ chức quyền lực nhà nước theo nguyên tắc “quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp”. “Thống nhất” ở đây có nghĩa là quyền lực nhà nước là một thể thống nhất, nguồn gốc duy nhất và tối cao của nó là nhân dân. Sự “phân công, phối hợp, kiểm soát” giữa các cơ quan lập pháp (Quốc hội), hành pháp (Chính phủ), tư pháp (Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân) là sự phân công lao động trong bộ máy nhà

nước để thực hiện hiệu quả quyền lực thống nhất của nhân dân, không phải là sự phân chia quyền lực thành ba nhánh đối trọng, đối lập nhau.

Mô hình tổ chức quyền lực nhà nước của Việt Nam là sự vận dụng sáng tạo, phù hợp với thực tiễn lịch sử và bản chất chế độ xã hội chủ nghĩa. Nó khắc phục được nhược điểm của việc phân chia quyền lực thành các nhánh đối lập dễ dẫn đến sự chia rẽ, yếu kém, mất hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước; đồng thời vẫn bảo đảm cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ. Sự kiểm soát quyền lực không chỉ đến từ sự phối hợp, kiểm soát lẫn nhau giữa các cơ quan nhà nước mà quan trọng hơn, đến từ sự kiểm soát của nhân dân, của các tổ chức chính trị - xã hội và từ sự kiểm soát của Đảng. Nhân dân với vị thế là chủ thể tối cao của quyền lực, có quyền tham gia vào quá trình lập pháp, hành pháp, tư pháp thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp và gián tiếp, giám sát hoạt động của bộ máy nhà nước và cán bộ, công chức. Điều này bảo đảm quyền lực nhà nước được sử dụng đúng mục đích, vì lợi ích của nhân dân, ngăn chặn sự lạm quyền, tha hóa.

Luận điệu kêu gọi “phân chia quyền lực” và thúc đẩy “xã hội dân sự” thực chất là nhằm làm suy yếu vai trò quản lý của Nhà nước và vai trò lãnh đạo của Đảng, tạo cơ sở cho sự hình thành các tổ chức chính trị đối lập, đi ngược lại nguyên tắc hiến định về quyền lực nhà nước thống nhất thuộc về nhân dân và sự lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là mưu đồ xảo quyệt nhằm xóa bỏ nền tảng chính trị của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Thứ tư, luận điệu “Muốn có dân chủ phải đa nguyên, đa đảng”

Luận điệu này khẳng định một cách phiến diện rằng dân chủ chỉ có thể tồn tại và phát triển trong chế độ đa nguyên, đa đảng. Chúng cho rằng Đảng Cộng sản Việt Nam độc quyền lãnh đạo là chuyên chính, không có dân chủ và yêu cầu Đảng từ bỏ vai trò lãnh đạo.

Dân chủ là một giá trị xã hội, không chỉ phụ thuộc vào số lượng đảng phái mà phụ thuộc vào bản chất của quyền lực nhà nước, cơ chế quản lý xã hội, trình độ làm chủ của nhân dân và sự tham gia thực chất của nhân dân vào công việc của nhà nước và xã hội. Lịch sử và thực tiễn đã chứng minh, trong các chế độ đa đảng tư sản, dù có nhiều đảng phái cùng tồn tại, nhưng về bản chất, các đảng này đều đại diện cho lợi ích của giai cấp tư sản, chỉ khác nhau về phương thức và mức độ bảo vệ lợi ích đó. Cuộc đấu tranh quyền lực giữa các đảng phái trong chế độ tư bản chủ nghĩa thường phản ánh mâu thuẫn giữa các nhóm lợi ích trong nội bộ giai cấp tư sản, không phải là sự thể hiện ý chí của toàn thể nhân dân lao động.

Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam. Lợi ích của Đảng, của giai cấp công nhân hoàn toàn thống nhất với lợi ích của nhân dân lao động và lợi ích quốc gia - dân tộc. Chính sự thống nhất về lợi ích này là cơ sở khách quan để Đảng Cộng sản Việt Nam được nhân dân tin tưởng trao cho vai trò lãnh đạo duy nhất. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quyền làm chủ của nhân dân được thực hiện thông qua

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa, bảo đảm rằng mọi quyết định quan trọng của đất nước đều phản ánh ý chí và nguyện vọng của tuyệt đại đa số nhân dân.

Việc một đảng duy nhất lãnh đạo không đồng nhất với độc tài hay thiếu dân chủ. Tính dân chủ của chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thể hiện ở bản chất “của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân”; ở cơ chế nhân dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội; ở việc Nhà nước không ngừng hoàn thiện pháp luật để bảo vệ và phát huy quyền con người, quyền công dân. Chế độ một đảng cầm quyền ở Việt Nam là kết quả của quá trình đấu tranh cách mạng lâu dài, là sự lựa chọn của nhân dân và được hiến định. Nó bảo đảm sự tập trung sức mạnh để xây dựng và bảo vệ đất nước, tránh được sự chia rẽ, đối kháng, mất ổn định có thể xảy ra trong một số chế độ đa đảng. Thực tiễn Việt Nam đã chứng minh sự lãnh đạo của Đảng là yếu tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng và công cuộc xây dựng đất nước.

3. Thực tiễn xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và yêu cầu đấu tranh trong tình hình mới

Công cuộc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một quá trình khó khăn, phức tạp và lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, sáng tạo. Nó là sự vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện cụ thể của Việt Nam, kế thừa có chọn lọc những giá trị tiến bộ của nhân loại. Các Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII và Nghị quyết 27-NQ/TW đã thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, bất cập trong tổ chức và

hoạt động của bộ máy nhà nước, hệ thống pháp luật, cơ chế kiểm soát quyền lực, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân. Sự tự nhận thức và tự phê bình này thể hiện bản lĩnh và tinh thần trách nhiệm cao của Đảng, Nhà nước trong việc không ngừng hoàn thiện mình để phục vụ nhân dân tốt hơn.

Việc nhận diện và đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan chuyên trách mà là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân. Chúng ta cần luôn nêu cao cảnh giác, tỉnh táo nhận diện rõ bản chất và mục đích của các thế lực thù địch. Cuộc đấu tranh này cần được tiến hành trên một nền tảng cơ sở lý luận sắc bén và thực tiễn sinh động.

Trong thời gian tới, chúng ta cần tiếp tục làm rõ và khẳng định Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là mô hình nhà nước hiện đại, tiến bộ, khác biệt về chất so với nhà nước pháp quyền tư sản, bởi nó phục vụ lợi ích của đại đa số nhân dân lao động, lấy con người làm trung tâm. Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước và xã hội là tất yếu lịch sử, được nhân dân thừa nhận và hiến định, là yếu tố bảo đảm cho Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Phương thức tổ chức quyền lực nhà nước theo nguyên tắc quyền lực thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước là phù hợp với bản chất chế độ và thực tiễn Việt Nam, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, ngăn chặn lạm quyền, tha hóa

một cách hiệu quả. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam không ngừng được củng cố và mở rộng, quyền làm chủ của nhân dân ngày càng được phát huy. Dân chủ không chỉ là quyền mà còn là trách nhiệm tham gia xây dựng và giám sát nhà nước của nhân dân.

Đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc bản chất của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam không chỉ là việc bác bỏ các lập luận thiếu căn cứ mà còn là quá trình khẳng định và làm sâu sắc thêm nhận thức về bản chất, tính ưu việt, vị trí, vai trò của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Điều này góp phần củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng, tăng cường sự đồng thuận xã hội, tạo sức mạnh tổng hợp để vượt qua khó khăn, thách thức, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, với bản chất “của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân”, dựa trên nền tảng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, là một mô hình nhà nước đặc thù, ưu việt, phù hợp với lịch sử, văn hóa và con đường phát triển của Việt Nam. Những luận điệu xuyên tạc, phủ nhận bản chất, tính pháp quyền và vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là những luận điệu phi lý, phản khoa học, hoàn toàn sai trái, nhằm mục đích xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Thực tiễn gần 40 năm đổi mới đã chứng minh tính đúng đắn và hiệu quả của mô hình Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong việc phát triển

đất nước, nâng cao đời sống của nhân dân. Mặc dù còn những hạn chế, bất cập cần tiếp tục khắc phục trong quá trình xây dựng và hoàn thiện, nhưng bản chất dân chủ và tính pháp quyền của Nhà nước Việt Nam không ngừng được củng cố và phát huy.

Trong bối cảnh hiện nay, việc kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhiệm vụ cấp bách, thường xuyên, nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ, củng cố niềm tin của nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân Việt Nam cần nêu cao tinh thần cảnh giác, nâng cao nhận thức lý luận và thực tiễn, chủ động tham gia vào cuộc đấu tranh này, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày càng trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thực sự là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; đưa đất nước phát triển bền vững, hùng cường, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. ■

¹ Nguyễn Phú Trọng (2022): *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.21.

² Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.I.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam (2022): *Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*, ngày 09/11/2022.

⁴ Hội đồng Lý luận Trung ương (2018): *Phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng, chính trị, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về chính trị trong Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.